

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 7 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện Tam Đường**  
**đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 1217/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Tập trung đầu tư trước, đồng bộ cho các nền tảng hạ tầng số thiết yếu bao gồm hạ tầng bưu chính, viễn thông, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT) và hạ tầng nền tảng số (*nền tảng quốc gia về danh tính số, địa chỉ số; các nền tảng cung cấp công nghệ như dịch vụ*) để phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện.

**2. Yêu cầu**

- Triển khai phát triển hạ tầng số phải bám sát quan điểm, định hướng lớn, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và hoàn thành các mục tiêu của tỉnh, huyện về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Hạ tầng số được phát triển hiệu quả, an toàn, phù hợp với điều kiện đặc điểm của địa phương.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu đến năm 2025**

**a) Hạ tầng viễn thông**

- Hạ tầng viễn thông băng rộng (*di động, cố định*) phủ 100% các bản trên toàn huyện.

- Dung lượng băng rộng di động (BRĐĐ) tăng lên ít nhất 30%.

- 100% các hộ gia đình có ít nhất 1 thiết bị thông minh.

- 80% các hộ gia đình có Internet cáp quang.

- Giảm số lượng người chỉ sử dụng điện thoại 2G xuống dưới 5% đến tháng 6 năm 2024.

- Bám sát và thực hiện đúng lộ trình tắt sóng 2G của Bộ Thông tin & TT.

- 80% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.

- Tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 4G đạt 100%, tốc độ trung bình đạt 80Mb/s.

- 100% các tổ chức kinh tế xã hội như doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, trường học, bệnh viện, công sở có kết nối Internet cáp quang tốc độ cao.

- 100% hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị có khả năng tích hợp cảm biến và ứng dụng Internet vạn vật (IoT).

- 100% hoạt động sản xuất công nghiệp được hỗ trợ ứng dụng IoT.

#### **b) Hạ tầng điện toán đám mây**

- 80% doanh nghiệp trên địa bàn huyện sử dụng dịch vụ điện toán đám mây.

- 100% cơ quan quản lý nhà nước sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong nước.

- 70% thị phần dịch vụ điện toán đám mây trên địa bàn huyện thuộc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong tỉnh.

- 100% dịch vụ Trung tâm dữ liệu (*thuê chỗ đặt máy chủ, thuê máy chủ, thuê lưu trữ*) được chuyển sang dịch vụ điện toán đám mây.

- Hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng IoT được tích hợp, ứng dụng rộng khắp trong các lĩnh vực của nền kinh tế số, xã hội số (*y tế, giáo dục, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, xây dựng,...*).

### **2. Mục tiêu đến năm 2030**

- 100% hộ gia đình được phủ mạng Internet cáp quang.

- 95% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.

- Mạng băng rộng di động thế hệ thứ 5 (5G) phủ sóng 100% dân số các khu vực có nhu cầu sử dụng.

- Phổ cập dịch vụ điện toán đám mây tới doanh nghiệp.

- Triển khai ngầm hóa hạ tầng thông tin trên các tuyến đường trung tâm huyện đạt ít nhất 70% các tuyến đường.

- 100% các điểm du lịch, công viên, khu vực công cộng và các trường học, bệnh viện được phủ sóng mạng 5G.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số**

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng số phát triển trở thành hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Triển khai, áp dụng hiệu quả các chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ, trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, gia đình có công trên địa bàn huyện (*kết hợp Chương trình viễn thông công ích*) đảm bảo 100% người dân được tiếp cận chương trình phổ cập thiết bị thông minh (*điện thoại thông minh, máy tính bảng*).

### **2. Phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông**

### **a) Phát triển hạ tầng bưu chính**

- Tăng cường xây dựng các hệ thống hạ tầng (*ứng dụng công nghệ hiện đại, xây dựng trung tâm logistics bưu chính vùng*) và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử.

- Triển khai Mã địa chỉ bưu chính Vpostcode gắn với bản đồ số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, hình thành cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ xây dựng chính quyền số gắn với xây dựng đô thị thông minh, phục vụ người dân và hoạt động vận chuyển, giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics.

- Thúc đẩy hoạt động cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của huyện (*PCI*); nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 khi gửi tài liệu, vật mang bí mật nhà nước tại các cơ quan Đảng, Nhà nước.

### **b) Phát triển hạ tầng viễn thông**

- Duy trì và nâng cao chất mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước đến cấp xã. Phát triển hạ tầng kết nối phục vụ xây dựng Chính phủ số trên cơ sở kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet công cộng và các trung tâm dữ liệu.

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao (*Gb/s, Tb/s*) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, đặc biệt là khu vực nông thôn, tăng cường phát triển thuê bao băng rộng cố định FTTH tới hộ gia đình; đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao được phổ cập tới các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, trường học,...

- Phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (*4G/5G*) trên phạm vi toàn huyện; thực hiện lộ trình dùng công nghệ di động cũ (*2G/3G*) và chương trình thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân.

- Khuyến khích đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng kết nối mạng IoT đáp ứng được yêu cầu của các lĩnh vực có liên quan như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị, nông nghiệp; ứng dụng IoT vào quản lý, giải quyết các bài toán của phát triển và quản lý hạ tầng (đặc biệt là hạ tầng đô thị), chú trọng phát triển nông thôn thông minh.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng các công nghệ mạng mở (*Open Network*), ảo hóa mạng như mạng điều khiển bằng phần mềm (*Software Defined Networking - SDN*), ảo hóa chức năng mạng (*Network Function Virtualization - NFV*), mạng RAN mở (*Open RAN*) để ảo hóa mạng viễn thông, thiết lập, quản lý tài nguyên mạng và dịch vụ nhanh chóng, hiệu quả, linh hoạt.

- Chuyển đổi toàn bộ mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (*IPv6*).

- Mở rộng vùng cung cấp dịch vụ viễn thông trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa các phương thức cáp quang, vệ tinh (*tầm cao/tầm trung và tầm thấp*), di động đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (*thụ động/tích cực tích hợp với các hạ tầng liên ngành có tính thiết yếu như điện, nước*).

- Phát triển Hệ thống truy cập internet không dây công cộng miễn phí (*Wifi công cộng*) tại các điểm du lịch, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trung tâm sinh hoạt, hành chính, trường học, bệnh viện trên địa bàn, đặc biệt phát triển tại các điểm công cộng (*khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng, ...*) thuộc các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

### **3. Phát triển hạ tầng điện toán đám mây**

Khuyến khích, thúc đẩy các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân ưu tiên dùng các nền tảng điện toán đám mây, sản phẩm dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây do các doanh nghiệp trong tỉnh cung cấp.

### **4. Triển khai các nền tảng số**

- Triển khai nền tảng định danh và xác thực điện tử trên địa bàn huyện cho phép xác thực truy cập và cấp quyền tập trung khi tham gia sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số của huyện; bảo đảm mỗi người dân có một định danh điện tử trên môi trường mạng.

- Triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến theo hướng mở rộng các đối tác, đa dạng hình thức thanh toán và triển khai nhân rộng cho các dịch vụ sự nghiệp công (*học phí, viện phí, phí rác thải,...*) và các giao dịch dân sự (*thương mại điện tử, đấu giá tài sản...*).

- Triển khai các nền tảng số dùng chung của tỉnh, huyện bảo đảm phù hợp, tương thích và có khả năng triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây (*nền tảng số hóa, nền tảng du lịch số, nền tảng công dân số, nền tảng thanh toán trực tuyến; các nền tảng công nghệ triển khai phạm vi cấp tỉnh, huyện, ...*). Trong năm 2023 tập trung triển khai nền tảng số hóa đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện để phục vụ lưu trữ, quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả trên môi trường số làm cơ sở triển khai kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh, cấp huyện.

- Triển khai các nền tảng số phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân (*thuộc các lĩnh vực liên lạc, mua sắm, giải trí, sức khỏe, học tập, du lịch, đi lại, ăn uống,...*) và các nền tảng số phục vụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (*thuộc các lĩnh vực thương mại điện tử, vận tải, thanh toán điện tử, hợp đồng điện tử, ...*).

- Triển khai các nền tảng số Quốc gia dùng chung theo ngành, lĩnh vực do các bộ, ngành Trung ương chủ trì và công bố.

### **5. Các nhiệm vụ trọng tâm khác**

**a) Chuyển đổi từ cung cấp dịch vụ viễn thông truyền thống sang cung cấp dịch vụ số, phát triển các nền tảng cung cấp hạ tầng như dịch vụ**

- Triển khai các hạ tầng số phục vụ xây dựng Chính quyền số.

- Đầu tư, xây dựng, phát triển các nền tảng số cung cấp hạ tầng như dịch vụ, phục vụ cho các lĩnh vực kinh tế số, xã hội số.

- Phát triển các nền tảng, dịch vụ thanh toán điện tử, tăng cường sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn để khai thác, phân tích dữ liệu, biến dữ liệu thành tài sản.

### ***b) Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng viễn thông, Internet***

- Triển khai quản lý an toàn cơ sở hạ tầng số.

- Chủ động phối hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp phát hiện, xử lý các nguồn phát tán thông tin vi phạm pháp luật; từ chối hợp tác, kinh doanh với các tổ chức, doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật và không để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng hạ tầng của mình.

- Phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện tấn công và tự bảo vệ; phát hiện và xử lý các vấn đề mất an toàn, an ninh thông tin.

- Phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi cung cấp các dịch vụ trên nền tảng số cho tổ chức, cá nhân; có phương án, hệ thống dự phòng bảo đảm an toàn, an ninh cho các tình huống xấu nhất.

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ; giải quyết tranh chấp; ngăn chặn, xử lý thông tin giả mạo, lừa đảo trong lĩnh vực viễn thông.

- Tăng cường các biện pháp nhằm bảo vệ người dân về chất lượng dịch vụ và giá thành.

## **IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

- Vốn ngân sách Trung ương, tỉnh cấp.

- Vốn ngân sách địa phương theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi.

- Vốn xã hội hóa.

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

- Là đầu mối phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hạ tầng số tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, tổng hợp, định kỳ hàng năm báo cáo UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Tổ chức sơ kết và tổng kết kế hoạch; kịp thời tham mưu, báo cáo UBND huyện các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Chủ trì cung cấp, hướng dẫn Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường

công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung kế hoạch và kết quả phát triển hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số của huyện.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, viễn thông triển khai các giải pháp định hướng, khuyến khích và tạo điều kiện cho doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông trên địa bàn phát triển đầu tư vào hạ tầng số, nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực cạnh tranh, phát triển thị trường, lưu lượng; tăng cường dùng chung hạ tầng viễn thông. Khuyến khích các thành phần kinh tế có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng số và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số của huyện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng số.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:** Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện Tam Đường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo quy định hiện hành.

**3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện:** Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong việc tích hợp các thành phần của hạ tầng số trong các công trình xây dựng dân dụng.

**4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện:** Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số của huyện. Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu trong quá trình phát triển hạ tầng số phục vụ Chương trình chuyển đổi số của huyện.

### **5. Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển của đơn vị, địa phương bao gồm phương án quản lý, thúc đẩy phát triển hạ tầng số; tham mưu thực hiện các chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào hạ tầng số: cắt giảm thủ tục hành chính, bố trí không gian, địa điểm để lắp đặt thiết bị, nhà trạm, công trình viễn thông, hỗ trợ, thúc đẩy dùng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành.

- Thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương phát triển hạ tầng số, theo hướng đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đơn giản hóa thủ tục cấp phép xây dựng hạ tầng viễn thông tại các địa bàn, khu vực cần khuyến khích đầu tư.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao.

**6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện:** Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số, phát triển công nghệ số, nâng cao nhận thức số; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai hạ tầng số trên địa bàn.

### **7. Các doanh nghiệp tham gia phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện**

- Trên cơ sở những nội dung định hướng của huyện nêu tại kế hoạch này, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức

triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả phục vụ Chương trình chuyển đổi số của huyện.

- Các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng, dịch vụ viễn thông, Internet triển khai đảm bảo mạng 3G, 4G phủ sóng toàn huyện, phát triển mạng 5G đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của huyện theo mục tiêu kế hoạch; triển khai cáp quang băng rộng đến tất cả các xã, thị trấn đảm bảo nhu cầu sử dụng và phục vụ chuyển đổi số; triển khai nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử.

- Tuân thủ các quy định về quản lý xây dựng, sử dụng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư đúng quy định.

- Tích cực tham gia, đồng hành cùng huyện phát triển hệ thống Wifi công cộng trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, thống nhất phương án đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách để thúc đẩy, triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng số tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch “Phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện Tam Đường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn và các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị gửi báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp đề xuất UBND huyện xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, P. CT UBND huyện
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- **UBND các xã, thị trấn**
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Thịnh**